

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CR
TỈNH KH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 56/2021/QĐST-HNGĐ

CR, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR, TỈNH KH

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hòa giải tại Tòa án thụ lý số: 98/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 về “Thuận tình ly hôn”, giữa các bên:

1. Ông TTT, sinh năm: 1978

Hộ khẩu thường trú: Căn hộ 410/4B khu chung cư LC, phường NHĐ, quận ST, thành phố ĐN.

Nơi cư trú: Tổ dân phố PS, phường CP, thành phố CR, tỉnh KH.

2. Bà LTTV, sinh năm: 1978

Nơi cư trú: thành phố CR, tỉnh KH.

XÉT THẤY

[1] Tại phiên họp ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2021, các bên tham gia hòa giải đã đạt được sự thỏa thuận, thống nhất với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc.

[2] Sự thỏa thuận của các bên trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Các bên tham gia hòa giải đều yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

[4] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông TTT và bà LTTV thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Bà LTTV trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung là, sinh ngày: 14/02/2016.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của ông TTT và bà LTTV về việc ông TTT không phải cấp dưỡng nuôi con.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

1.3. Về tài sản chung: Ông TTT và bà LTTV tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không xét.

Quy định:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND TP. CR;
- UBND phường Ba Ngòi (Giấy CNKH số 64, quyển số 01/2009, ngày 12/8/2009);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Xuân Oanh